

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu

chỉ chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật:		
1.1	Có giải pháp đảm bảo yêu cầu kỹ thuật cho các hạng mục công trình (bao gồm cả việc bố trí nhân lực, máy móc thiết bị cho từng mũi thi công ...): - Hạng mục 1: Gia cố mái taluy; - Hạng mục 2: Xử lý mặt đường bị hư hỏng; - Hạng mục 3: Thi công tăng cường mặt đường Bê tông nhựa; - Hạng mục 4: Gia cố lề; - Hạng mục 5: Thi công hệ thống rãnh thoát nước hình chữ nhật có bản đáy; - Hạng mục 6: Thi công cống; - Hạng mục 7: Các hạng mục an toàn giao thông	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
2	Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công, công tác bảo vệ công trình.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
2.2	Bảo đảm giao thông: hàng rào barie, cọc tiêu, biển báo, bố trí người phân luồng giao thông	Có đề xuất chi tiết, hợp lý đảm bảo giao thông thông suốt	Đạt
		Không có đề xuất hoặc đề xuất thiếu, không hợp lý	Không đạt

2.3	Tổ chức thi công các hạng mục chính: Bố trí đủ các mũi thi công, mô tả biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Bố trí đủ các mũi thi công. Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công hợp lý.	Đạt
		Không bố trí đủ các mũi thi công, hoặc đề xuất không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi công	Không đạt
Kết luận		Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
3	Tiến độ thi công		
3.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày có tính đến điều kiện thời tiết	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày	Không đạt
3.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý cho cả 2 nội dung a) và b)	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b)	Không đạt
3.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
		Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
Kết luận		Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
4	Cách thức quản lý dự án, quản lý hiện trường		
4.1	Tổ chức quản lý dự án và quản lý hiện trường: - Sơ đồ tổ chức của nhà thầu đầy đủ, hợp lý, chi	Có sơ đồ tổ chức và thuyết minh trình bày đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, khả thi, phù hợp đặc điểm công trình	Đạt

	tiết, rõ ràng, thể hiện mối quan hệ công tác, quyền hạn, nhiệm vụ trên công trường bao gồm: Chỉ huy trưởng, bộ phận quản lý tiến độ, bộ phận quản lý kỹ thuật, bộ phận quản lý chất lượng, bộ phận quản lý an toàn lao động, bộ phận quản lý thiết bị và bộ phận quản lý vật tư	Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh hoặc thiếu (hoặc có nhưng không đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, khả thi, phù hợp đặc điểm công trình)	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
5	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng các hạng mục công trình	- Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Bố trí phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có đủ năng lực để thực hiện công tác thí nghiệm cho gói thầu (Phòng thí nghiệm có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hoặc quyết định công nhận phòng thí nghiệm LAS-XD theo quy định còn hiệu lực, kèm theo danh mục được thực hiện các phép thử); Hồ sơ kèm theo: Phòng thí nghiệm thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc nhà thầu có thể đi thuê; trường hợp đi thuê nhà thầu phải kèm theo các tài liệu sau (gồm: Hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phải đúng tên gói thầu và tên công trình đấu thầu có chữ ký, đóng dấu của nhà thầu và đơn vị cho thuê; đăng ký kinh doanh của bên cho thuê [trường hợp bên cho thuê là tổ chức] hoặc căn cước công dân của Chủ sở hữu [trường hợp bên cho thuê là cá nhân]).	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
5.2	Đối với các vật tư, vật liệu chính (Xi măng, đá các loại, cát, thép, Sơn dẻo nhiệt, biển báo, nhựa đường, nhũ tương...)	- Có bảng liệt kê danh sách vật tư, vật liệu chủ yếu sử dụng thi công gói thầu (Xi măng, đá các loại, cát, thép, Sơn dẻo nhiệt, biển báo, nhựa đường, nhũ tương...) cho các hạng mục công trình trong đó nêu rõ: Chung loại, xuất xứ, nguồn cung cấp. - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc từ Nhà sản xuất/Nhà cung cấp vật liệu (cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc phải đúng tên gói thầu và tên công trình đấu thầu có chữ ký, đóng dấu của nhà thầu và đơn vị cung ứng). * Trường hợp nhà thầu có chức năng sản xuất hoặc kinh doanh vật liệu xây dựng thì cung cấp tài liệu chứng minh.	Đạt

		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
5.3	Đối với Trạm trộn BTN nóng:	Nhà thầu đề xuất Trạm trộn BTN nóng phục vụ cho gói thầu đạt các yêu cầu: - Sử dụng tốt (đăng kiểm hoặc kiểm định còn hiệu lực ...), sẵn sàng để huy động cho gói thầu. - Thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc nhà thầu có thể đi thuê; trường hợp đi thuê nhà thầu phải kèm theo các tài liệu sau: + Hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị nhà thầu phải kèm theo các tài liệu sau (gồm: Hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị phải đúng tên gói thầu và tên công trình đấu thầu có chữ ký, đóng dấu của nhà thầu và đơn vị cho thuê; đăng ký kinh doanh của bên cho thuê [trường hợp bên cho thuê là tổ chức] hoặc căn cước công dân của Chủ sở hữu [trường hợp bên cho thuê là cá nhân]). + Đăng ký kinh doanh của bên cho thuê (trường hợp bên cho thuê là tổ chức) hoặc căn cước công dân của Chủ sở hữu (trường hợp bên cho thuê là cá nhân).	Đạt
		Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên	Không đạt
5.4	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận		Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
6	Vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động		
6.1	Vệ sinh môi trường		
	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

		Không có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, hoặc có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2	Phòng cháy, chữa cháy		
	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy, hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3	An toàn lao động:		
	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động, hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
	Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành và kết quả thực hiện hợp đồng		
7.1	Bảo hành:		
	Thời gian bảo hành là 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
7.2	Uy tín của nhà thầu		

Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (<i>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</i> <i>(trừ trường hợp nhà thầu đáp ứng quy định về Nội dung bảo đảm dự thầu theo quy định tại E-CDNT 18.2, chương II của E-HSMT))</i>		Nhà thầu không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và Nhà thầu phải có Bản cam kết các nội dung này kèm theo.	Đạt
		Nhà thầu có vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP Hoặc Nhà thầu không có Bản cam kết các nội dung này kèm theo.	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
8	Các yếu tố cần thiết khác		
8.1	Cam kết chất lượng vật liệu	Nhà thầu có Cam kết tất cả các loại sản phẩm, hàng hóa vật liệu sử dụng cho gói thầu đáp ứng theo các quy định tại QCVN 16:2023/BXD quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)	Đạt
		Không có cam kết đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt